

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 274/2018/HSST
Ngày 06/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T S**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đức Hùng.
2. Ông Nguyễn Đăng Thúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 272/2018/HSST ngày 08/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2018/QĐXXST-HS ngày 26/10/2018 đối với bị cáo: **Phùng V L**, sinh năm 1989 tại Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn Đ S, xã B L, huyện H H, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 (đã chết); Vợ, con: chưa có. Gia đình có 04 anh, em; bị cáo là con thứ 02.

Tiền án: 03 tiền án.

+ Tại Bản án số 100/2013/HSST ngày 11/12/2013 của TAND huyện H H, tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Đến ngày 19/9/2014 L chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Bản án số 69/2015/HSST ngày 24/9/2015 của TAND huyện H H, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 01/12/2015 L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tuy nhiên đối với các khoản hình phạt bổ sung và án phí đến nay L chưa chấp hành xong.

+ Tại Bản án số 47/2016/HSST ngày 01/9/2016 của TAND huyện H H, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 28/10/2016 L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tuy nhiên đối với các khoản hình phạt bổ sung và án phí đến nay L chưa chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 03/7/2018, tổ Công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T S phối hợp cùng Công an phường Đ Ng đã phát hiện bắt quả tang Phùng V L đang có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng 02 lớp giấy màu vàng, bên trong có chứa ma túy cho Ng V Th, sinh năm 1984 ở thôn Ph L, xã Ph Ch, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng 02 lớp giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong vào trong 01 phong bì thư ký hiệu M1 thu giữ của Th. Thu giữ của L số tiền 200.000đ có số sê ri QI 14171393. Thu giữ của Th một mảnh giấy màu trắng trên có ghi dòng chữ “SXMB ngày 03/7/2018 QI 14171393 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ - đen, có số IMEI: 354083049639703 và số IMEI: 354083094639711, lắp sim thuê bao số 0866.523.932. L tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 túi ni lông đựng 02 gói nhỏ đều bọc ngoài bằng 02 lớp giấy màu vàng, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng và 01 túi ni lông đựng 04 gói nhỏ đều bọc ngoài bằng 02 lớp giấy màu vàng bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2 cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, có số IMEI1: 359602059308700 và IMEI2: 359602059308718, lắp sim thuê bao số 0966.625.753 và số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.680.000đ.

Phùng V L và Ng V Th khai nhận về nguồn gốc số ma túy và việc mua bán như sau:

Do nghiện chất ma túy và cần tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 03/7/2018, L nảy sinh ý định đi mua ma túy về để bán kiếm lời. L một mình bắt xe khách từ nhà ở xã B L, huyện H H, tỉnh Bắc Giang đến địa bàn thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy. Khi đến địa phận thuộc phường Đ N thì L gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề lái xe ôm, L hỏi người này: “Anh có biết chỗ nào bán ma túy không”. Người lái xe ôm biết và đồng ý chở L đến vị trí trước cửa một ngôi nhà có cửa sập đóng kín nằm trong khu dân cư thuộc phường Đình Bảng, thị xã T S. Sau khi trả 50.000đ tiền xe ôm, người lái xe ôm đi đâu L không biết, L đi đến trước cửa ngôi nhà có cánh cửa xếp đóng kín rồi lấy ra 1.000.000đ mang theo nhét vào nhà, trong nhà có người nhận tiền rồi đưa ra ngoài cho L 07 gói nhỏ đều bọc ngoài hai lớp giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. L biết đó là ma túy nên cầm đút vào trong túi quần đang mặc rồi đi bộ quay ra đường 295B. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi L đang đi trên đường thuộc khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thị xã T S thì có số điện thoại 0866.523.932 của một nam thanh niên tự giới Thiệu là Ng V Th gọi vào số máy 0966.625.753 của L để hỏi mua ma túy. Hai bên đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực dốc đường tàu thuộc khu phố Minh Kh, phường Đ Ng, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh. Th đi cùng một người bạn mới quen biết tên là: Ngô Bút Thép, sinh năm 1992, HKTT: Thôn Hữu B, xã Ngọc X, Quế V, Bắc Ninh. Tại đây, Th gặp L và đưa cho L một tờ tiền mệnh giá 200.000đ. L cầm tiền và đưa cho Th 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng hai lớp giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Th biết đó là ma túy nên cầm

đút vào trong túi quần trước bên trái của Th đang mặc thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại Bản kết luận giám định số 811/KLGD-PC54, ngày 03/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0510 gam; là ma túy; loại ma túy: Chất Heroin.*

+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,3715 gam; là ma túy; loại ma túy: Chất Heroin.*

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 205/CT-VKS ngày 08/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh truy tố Phùng V L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Phùng V L khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã thu giữ, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Phùng V L từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng đến 7000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ tang vật còn lại sau giám định, tiêu huỷ 02 sim thuê bao số 0866.523.932 và số 0966.625.753.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng; tịch thu sung Nhân sách Nhà nước 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ - đen, có số IMEI: 354083049639703 và số IMEI: 354083094639711; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, có số IMEI1: 359602059308700 và IMEI2: 359602059308718. Trả lại bị cáo L số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.680.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu đ-ợc tại hiện tr-ờng, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện rõ: Sau khi mua được 07 gói nhỏ ma túy có tổng khối lượng 0.4225 gam chất Heroin. Khoảng 17 giờ ngày 03/7/2018, Nguyễn Văn L đi đến khu phố Minh Kh, phường Đ Ng, thị xã T S bán 01 gói nhỏ ma túy cho đối tượng tự khai

là: Ng V Th, sinh năm 1984 ở thôn Ph L, xã Ph Ch, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh có khối lượng theo kết luận giám định là 0,0510 gam chất Heroin với giá 200.000đ; 06 gói ma túy còn lại của L chưa kịp bán bị thu giữ có khối lượng 0.3715 gam chất Heroin.

Hành vi của Phùng V L đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản thân L đã ba lần bị kết án về tội Đánh bạc, trong đó có tiền án chưa được xóa án tích, ở lần kết án thứ hai L đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm”, ở lần kết án thứ ba L bị áp dụng tình tiết “tái phạm nguy hiểm”. Nay lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà n- ớc về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh h- ưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà n- ớc; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, Nhà n- ớc ta đã có nhiều chủ tr- ơng, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nh- ng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời, nên đã đi vào con đ- ờng phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn thị xã T S. Chính vì vậy phải đ- a ra xét xử bị cáo kịp thời nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Phùng V L là người có nhân thân xấu (thể hiện tại phần lý lịch bị cáo). Bản thân bị cáo L đã 03 lần bị kết án, đã được cải tạo, giáo dục trong trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, sau khi ra trại không chịu lao động kiếm sống để trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo và giáo dục. Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Ngoài hình phạt chính, do bị cáo phạm tội có mục đích vụ lợi nên cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách Nhà nước.

Liên quan trong vụ án có người đàn ông làm nghề lái xe ôm đã chở L đi từ phường Đ N đến khu vực ngôi nhà có cửa sập đóng kín ở địa bàn phường Đình Bảng để L mua ma túy và người trong ngôi nhà đã bán ma túy cho L. Nhưng L không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này là ai, không nhớ địa chỉ ngôi nhà ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Ng V Th, sinh năm 1984 khai ở thôn Ph L, xã Ph Ch, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh, quá trình trông giữ Th đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Ph Ch, nhưng chính quyền xã cung cấp không có người nào có tên, tuổi như trên sống ở địa bàn. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Ngô Bút Th, là người đi cùng Th và có mặt lúc Th mua ma túy. Quá trình điều tra xác định Th và Th chỉ có mối quan hệ mới quen biết ngoài xã hội, Th không biết tên thật của Th là gì và ở đâu. Ngày 03/7/2018, Th rủ Th đi chơi, Th không nói với Th là đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Th là phù hợp.

Về vật chứng: Số vật chứng còn lại của vụ án, nay xử lý nh- đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động đã cũ thu được của L và Th, xét L và Th đã dùng hai chiếc điện thoại này vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Đối với sim số thuê bao 0866523932 được lắp trong máy điện thoại nhãn hiệu Intel thu giữ của đối tượng khai là Ng V Th và sim số 0966.625.753 được lắp trong máy điện thoại nhãn hiệu NOKIA thu giữ của L; do hai sim số điện thoại này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ của L, L khai đây là số tiền do L lao động mà có nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phùng V L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Phùng V L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2018.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (lăm triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Đ47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. (Mặt trước có ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 811/KLGD-PC54 ngày 03/7/2018 của PC 54”). Tịch thu tiêu hủy 02 sim thuê bao số 0866.523.932 và số 0966.625.753

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ - đen, có số IMEI: 354083049639703 và số IMEI:

354083094639711; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, có số IMEI1: 359602059308700 và IMEI2: 359602059308718.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trả lại Phùng V L số tiền 3.680.000đ (Ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng V L phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TX T S;
- Công an TX T S;
- Chi cục THADS TX T S;
- Bị cáo;
- L- u HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Hà

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Hà